

Số: 2724 /TCT-KK

V/v thủ tục miễn thuế đối với hàng
hoá phục vụ an ninh, quốc phòng

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2009

Kính gửi: Tổng Cục Hậu cần - Bộ Công An

Trả lời công văn số 229/H11-BQLDA ngày 21/01/2009 của Tổng Cục Hậu cần - Bộ Công An đề nghị hướng dẫn thủ tục miễn thuế đối với các hàng hoá phục vụ an ninh, quốc phòng, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về đối tượng, thủ tục xét miễn thuế:

a) Về thuế Nhập khẩu:

Tại Điểm 1.1.1, Điểm 2; Điểm 3.1 Mục II Phần D Thông tư số 59/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, quy định về quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu:

“Đối tượng xét miễn thuế: ... Hàng hoá nhập khẩu là hàng chuyên dùng trực tiếp phục vụ cho an ninh, quốc phòng theo Danh mục cụ thể do Bộ chủ quản phê duyệt đã được đăng ký và thông nhất với Bộ Tài chính từ đầu năm...”;

“Hồ sơ miễn thuế:

- Hồ sơ hải quan theo qui định của pháp luật về hải quan;
- Bản cam kết sử dụng đúng mục đích được miễn thuế của người nộp thuế....

- Các trường hợp thuộc đối tượng miễn thuế từ điểm 1.6 đến điểm 1.17 Mục này phải có thêm Danh mục hàng hóa miễn thuế xuất khẩu, nhập khẩu lần đầu kèm theo phiếu theo dõi trừ lùi hàng hóa miễn thuế xuất khẩu, nhập khẩu do người nộp thuế tự kê khai...

“Trình tự, thủ tục giải quyết miễn thuế:

... Căn cứ vào qui định về đối tượng miễn thuế và hồ sơ miễn thuế, người nộp thuế tự kê khai và nộp hồ sơ cho cơ quan hải quan nơi làm thủ tục hải quan”;

b) Về thuế GTGT:

Tại Điểm 18 Mục II Phần A Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng và hướng dẫn thi hành Nghị định số 123/2008/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, quy định về đối tượng, thủ tục miễn thuế GTGT:

“Vũ khí, khí tài chuyên dùng phục vụ quốc phòng, an ninh... thuộc đối tượng không chịu thuế hướng dẫn tại điểm này theo Danh mục vũ khí, khí tài chuyên dùng phục vụ quốc phòng, an ninh do Bộ Tài chính thống nhất với Bộ Quốc phòng và Bộ Công an ban hành...

Vũ khí, khí tài (kể cả vật tư, máy móc, thiết bị, phụ tùng) chuyên dùng phục vụ cho quốc phòng, an ninh nhập khẩu thuộc diện được miễn thuế nhập

khẩu theo quy định của Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu hoặc nhập khẩu theo hạn ngạch hàng năm được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Hồ sơ, thủ tục đối với vũ khí, khí tài nhập khẩu không phải chịu thuế GTGT ở khâu nhập khẩu theo hướng dẫn của Bộ Tài chính về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu”.

Như vậy, hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh, quốc phòng thuộc diện được miễn thuế nhập khẩu theo quy định của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu hoặc nhập khẩu theo hạn ngạch hàng năm được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng.

c) Về thuế TTĐB:

Căn cứ quy định tại Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 149/2003/NĐ-CP ngày 04/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt; Điều 4 Mục II Phần A và Điều 1 Phần Đ Thông tư số 119/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 hướng dẫn thi hành Nghị định số 149/2003/NĐ-CP ngày 04/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt; Thông tư số 64/2009/TT-BTC ngày 27/3/2009 hướng dẫn thi hành Nghị định số 26/2009/NĐ-CP ngày 16 tháng 3 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt, thì hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh, quốc phòng thuộc mặt hàng chịu thuế TTĐB không được miễn, giảm thuế tiêu thụ đặc biệt.

2. Về nội dung hợp đồng mua bán:

Điều 24 Luật Thương mại; Điều 401, 402 Luật Dân sự, quy định về hình thức, nội dung của hợp đồng mua bán hàng hóa và hợp đồng dân sự. Đề nghị Tổng Cục Hậu cần liên hệ với Cơ quan Nhà nước có chức năng để được hướng dẫn cụ thể.

Tổng cục Thuế trả lời đề Tổng Cục Hậu cần - Bộ Công An được biết. Đề nghị Tổng Cục Hậu cần làm việc với Tổng cục Hải quan để được hướng dẫn cụ thể về thủ tục hồ sơ khi nhập khẩu các mặt hàng phục vụ an ninh, quốc phòng/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC;
- TCHQ;
- Ban: CST, PC;
- Lưu: VT, KK (2b),

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Văn Huyền